

📅 25/01/2024

Mua vào nhóm Midcaps – Các lần giải cứu TTCK Trung Quốc – Chỉ số VNFIN

YSflex



Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn



2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá khí tự nhiên tăng do nguồn cung phục hồi chậm

- Giá khí tự nhiên kỳ hạn của Mỹ đã vượt mức 2.6 USD/MMBtu, do quá trình phục hồi sản lượng sau đợt đóng băng ở Bắc Cực diễn ra chậm chạp. Sản lượng khí trung bình từ đầu tháng 1 đến nay đã giảm xuống 102.8 tỷ feet khối mỗi ngày so với mức cao kỷ lục 108.0 bcf/d trong tháng 12. Ngoài ra, lượng khí được gửi đến các nhà máy xuất khẩu khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) của Mỹ tiếp tục tăng. Đáng chú ý, xuất khẩu qua đường ống của Mỹ sang Mexico đã tăng lên trung bình 5.7 bcf/d trong tháng 1, tăng từ 4,7 bcf/d trong tháng 12, nhưng vẫn thấp hơn mức kỷ lục hàng tháng là 7.0 bcf/d trong tháng 8.
- Đồ thị giá khí tự nhiên đóng cửa tăng 7.8% trong phiên giao dịch ngày 24/01/2024 duy trì nhịp phục hồi từ vùng hỗ trợ quanh 2.33. Khả năng giá khí tự nhiên sẽ tiếp tục đà phục hồi về quanh vùng 2.9 USD/MMBtu. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến giá khí tự nhiên
Nguồn: Tradingview

2024

Phổ Wall mở rộng đà tăng nhờ cổ phiếu công nghệ

- Phố Wall đóng cửa trái chiều vào thứ Tư khi các nhà đầu tư đón nhận một loạt báo cáo thu nhập mạnh mẽ từ các công ty công nghệ. S&P 500 kết thúc cao hơn một chút và Nasdaq 100 tăng thêm 0.36%, trong khi chỉ số Dow Jones mất 99 điểm. Cổ phiếu Netflix tăng 10.7% nhờ doanh thu của công ty vượt dự báo và số lượng người đăng ký tăng cao hơn dự kiến. Đồng thời, các nhà sản xuất chip và cổ phiếu công nghệ cũng ghi nhận mức tăng sau khi nhà sản xuất thiết bị sản xuất chip ASML Holding báo cáo kết quả hàng quý vượt kỳ vọng. Bên cạnh đó Nvidia tăng 2.5%, Microsoft tăng thêm 0.9%, Meta cũng tăng 1.4%.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 0.26% trong ngày giao dịch 24/01/2024 kiểm định lại vùng hỗ trợ 37,790. Khả năng Dow Jones sẽ sớm hồi phục và tiến tới mục tiêu Fibonacci mở rộng 0.236 quanh vùng 38,401. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của 3 chỉ số đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn: Tradingview

2024

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	24/01	-	-	0.24%
DB FTSE	23/01	-	-	-0.75%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	23/01	(800)	(521)	-0.58%
Kim Kindex VN30	23/01	-	-	-0.31%
Premia MSCI	23/01	(80)	(15)	-1.09%
Fubon FTSE	24/01	-	-	0.17%
E1VFN30	23/01	-	-	0.05%
FUEVFN30	23/01	(300)	(8)	0.01%
FUESSVFL	23/01	1,000	20	-0.12%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

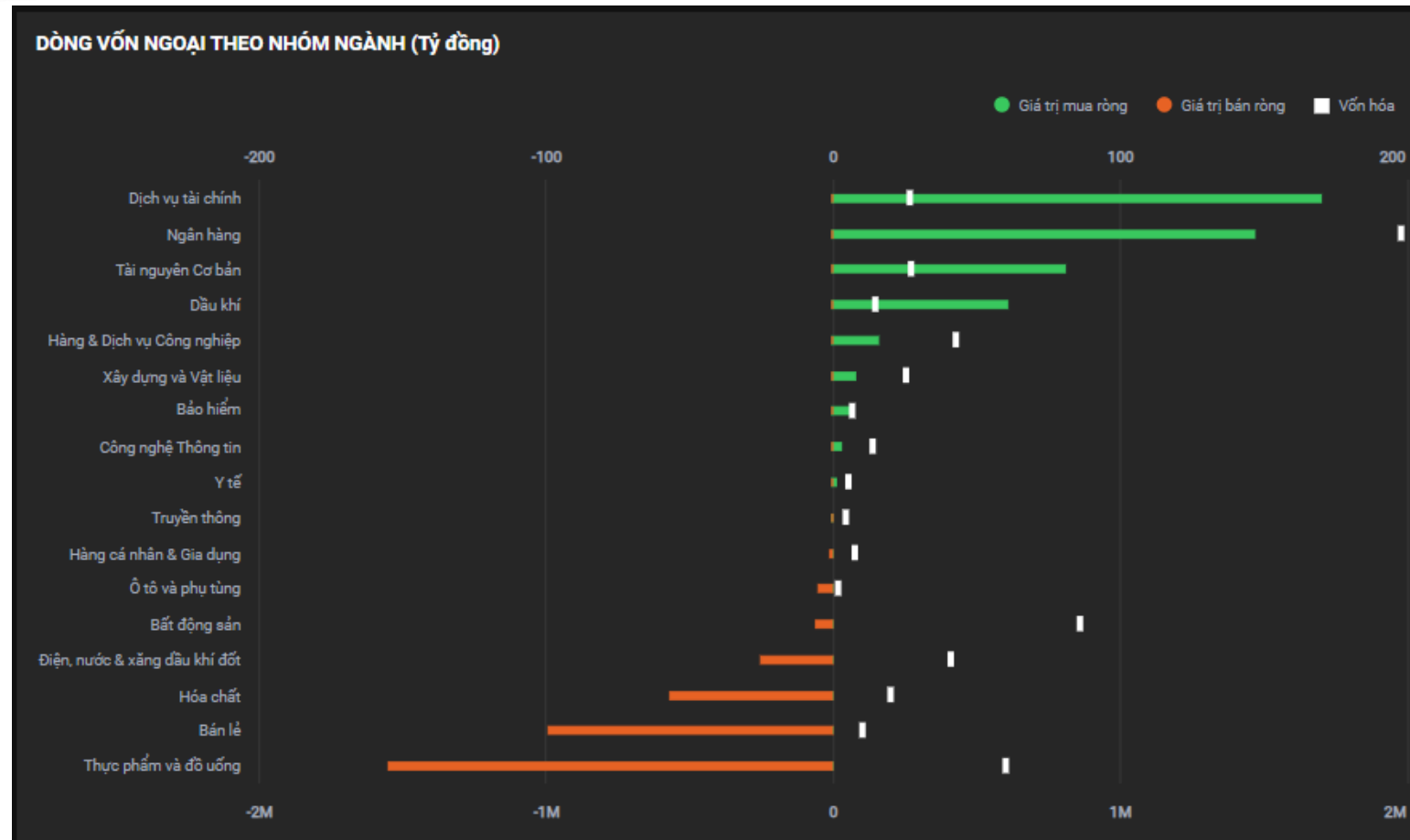
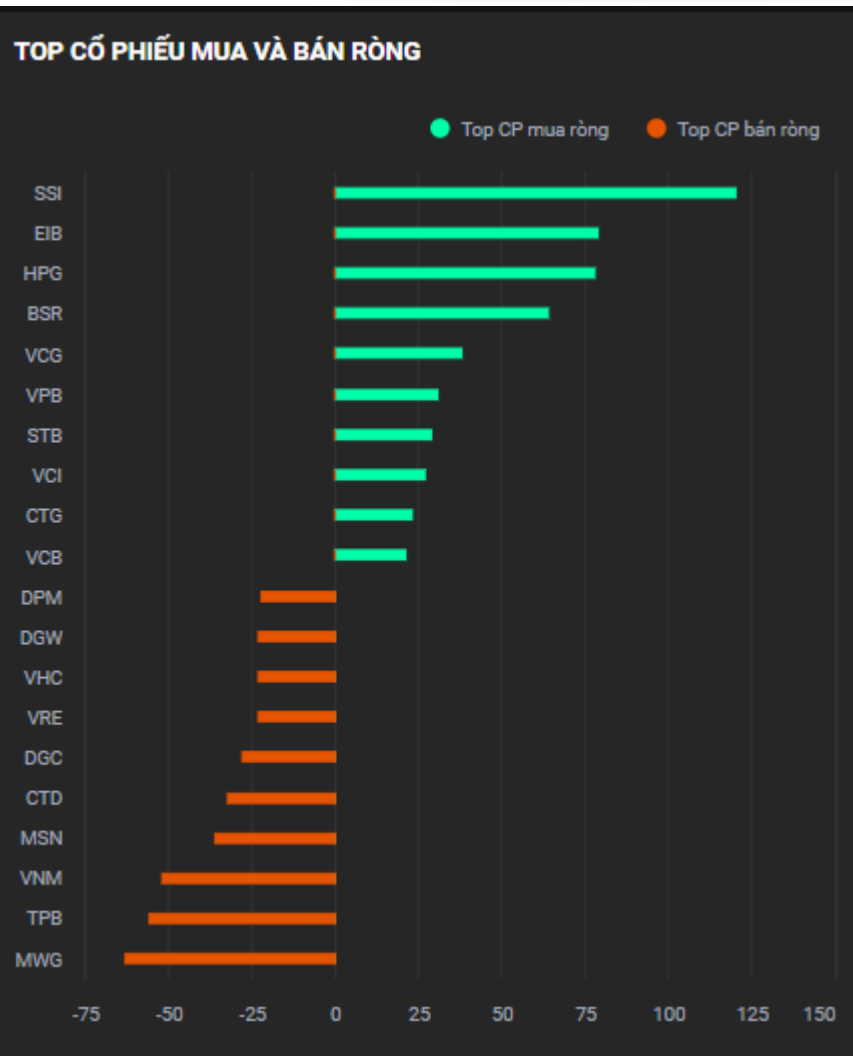
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	24/01/2024	Tuần 22-26/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	145	874	(1,723)	(1,723)	(1,723)	(1,723)
Tự doanh	(51)	(447)	1,798	1,798	1,798	1,798
Cá nhân	(349)	(577)	(1,083)	(1,083)	(1,083)	(1,083)

Khối ngoại mua ròng 145 tỷ, nhóm Dịch vụ tài chính được mua ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 51 tỷ

Top mua ròng

Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
MBB	20.57
MWG	17.61
VCG	12.58
VNM	7.37
VOS	6.25

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
FPT	34.78
ACV	33.66
CTG	25.43
HPG	20.66
EIB	19.96



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh trong phiên kế tiếp nhưng đà giảm có thể thu hẹp về cuối phiên và sớm quay trở lại đà tăng. Đồng thời, mức hỗ trợ gần nhất của chỉ số VN-Index là mức 1,159 điểm. Ngoài ra, chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và đây chỉ là nhịp điều chỉnh kỹ thuật sau chuỗi tăng kéo dài trước đó, áp lực điều chỉnh của thị trường có thể xuất phát từ nhóm cổ phiếu ngân hàng.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và hạn chế mua đuổi ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Đồng thời, chúng tôi cho rằng nhịp điều chỉnh có thể là cơ hội để các nhà đầu tư có thể tăng tỷ trọng ở nhóm cổ phiếu Midcaps.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Hạn chế mua mới

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 94.60 điểm với khối lượng giao dịch tăng 22% so với phiên trước. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục biến động hẹp trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu tăng nhẹ cho thấy đồ thị giá có thể sẽ chưa thể sớm vượt mức kháng cự 95.50 điểm trong vài phiên tới.
- Xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức **TĂNG**. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hiện tại và hạn chế mua mới.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN





Yuanta
Securities Vietnam



YS Radar

Câu chuyện thị trường

Giải cứu TTCK Trung Quốc



Nhìn lại những lần Trung Quốc giải cứu TTCK

TTCK Trung Quốc phản ánh không quá tích cực với các gói giải cứu của chính phủ. Trong khi thông tin này dường như lại phản ánh tích cực trên TTCK Việt Nam

Đợt 07/2015: Sau 1 tuần công bố Shanghai +9.5%; VN-Index + 1.3%. Tuy nhiên sau hơn 1 tháng Shanghai: -30%; VN-Index: -13.5%

Các đợt can thiệp từ 2018-2021: nhằm ngăn chặn xu hướng giảm của TTCK Trung Quốc cũng không mấy hiệu quả khi TTCK Trung Quốc thường tiếp tục giảm từ 6%-15% sau các đợt hỗ trợ này.

Đợt 11/2022: có tác động tích cực nhất khi sau 1 tháng Shanghai composite tăng 5%, trong khi TTCK Việt Nam phản ứng tích cực hơn tăng 15.4%.





Nhóm cổ phiếu chú ý

Tài chính



Chỉ số VNFIN – Rủi ro ngắn hạn gia tăng

- Chỉ số VNFIN đã có mức tăng 7.5% so với đầu năm và đồ thị giá tăng về mức đỉnh tháng 09/2023.
- Đà tăng của chỉ số VNFIN được đóng góp bởi nhóm cổ phiếu ngân hàng và dòng chứng khoán, đây cũng là hai nhóm cổ phiếu tăng mạnh nhất từ đầu năm đến nay. Tuy nhiên, đồ thị giá của chỉ số VNFIN xuất hiện mô hình phân kỳ giảm giá với các chỉ báo kỹ thuật cho thấy rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu gia tăng và chỉ số này có thể đối mặt với áp lực điều chỉnh trong những phiên giao dịch tới.
- Mặc dù vậy, xu hướng ngắn hạn của chỉ số VNFIN vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể nên hạn chế mua mới nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán trong giai đoạn này và ưu tiên cho vị thế nắm giữ hoặc chốt lời một phần.



Diễn biến chỉ số VNFIN. Nguồn: YSVN



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	92.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+58	77.50	88.62	19.48%	NẮM GIỮ
SHS	18.40	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+57	16.00	17.47	15.00%	NẮM GIỮ
SSI	34.00	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+55	30.30	32.84	12.21%	NẮM GIỮ
DXP	12.50	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+51	13.20	12.09	-5.30%	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+50	11.35	11.20	1.76%	NẮM GIỮ
LAS	15.60	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+49	13.60	14.77	14.71%	NẮM GIỮ
BMP	108.80	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+37	92.10	105.94	18.13%	NẮM GIỮ
TNG	19.60	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+31	19.90	18.98	-1.51%	NẮM GIỮ
MBB	21.90	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+21	18.45	21.32	18.70%	NẮM GIỮ
HSG	22.85	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+19	22.70	21.81	0.66%	NẮM GIỮ
CII	18.15	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+12	18.25	17.58	-0.55%	NẮM GIỮ
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+11	11.35	10.99	-1.32%	NẮM GIỮ
KDH	30.90	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+4	31.30	30.27	-1.28%	NẮM GIỮ
IJC	14.50	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+4	14.55	14.07	-0.34%	NẮM GIỮ
SZC	36.50	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+3	37.35	35.40	-2.28%	NẮM GIỮ
VTP	63.00	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+2	62.80	58.95	0.32%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	67.60	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+2	69.00	65.65	-2.03%	NẮM GIỮ
VCG	25.25	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+1	25.40	24.19	-0.59%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
PC1	28.15	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+1	28.25	26.75	-0.35%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	92.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+58	77.50	88.62	19.48%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	68.90	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+58	61.60	67.48	11.85%	73.60	NẮM GIỮ
VCI	42.75	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+57	38.70	40.99	10.47%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	45.35	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+55	39.15	43.37	15.84%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	17.40	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+55	14.60	16.57	19.18%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.75	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+55	25.60	25.84	4.49%	29.38	NẮM GIỮ
HCM	26.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+55	20.00	24.55	31.00%	34.00	NẮM GIỮ
PDR	27.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+55	23.80	26.92	15.97%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	53.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+55	50.10	53.19	6.99%	58.78	NẮM GIỮ
HAG	14.30	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+52	9.00	13.46	58.89%	10.56	HẠN CHẾ MUA MỚI
BMP	108.80	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+37	92.10	105.94	18.13%	106.87	NẮM GIỮ
PAN	20.20	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+22	20.00	20.12	1.00%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	22.85	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+19	22.70	21.81	0.66%	26.63	NẮM GIỮ
CII	18.15	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+12	18.25	17.58	-0.55%	16.84	NẮM GIỮ
NKG	24.85	TĂNG	TĂNG	17/01/2024	T+6	24.90	23.92	-0.20%	29.84	NẮM GIỮ
KDH	30.90	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+4	31.30	30.27	-1.28%	34.66	NẮM GIỮ
NLG	38.25	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+4	39.15	37.13	-2.30%	44.36	NẮM GIỮ
SZC	36.50	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+3	37.35	35.40	-2.28%	42.70	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
VCG	25.25	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+1	25.40	24.19	-0.59%	29.75	NẮM GIỮ
PC1	28.15	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+1	28.25	26.75	-0.35%	32.34	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
TEG	9.77	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+58	9.80	9.56	-0.31%	12.79	NẮM GIỮ
BSI	52.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+55	39.80	48.73	30.65%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	28.05	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+55	29.40	27.48	-4.59%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	16.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+55	14.45	16.06	14.88%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.22	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+55	6.10	6.99	18.36%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	49.40	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+55	38.95	47.74	26.83%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	38.70	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+55	33.75	37.65	14.67%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+50	11.35	11.20	1.76%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	27.80	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+49	23.00	26.29	20.87%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.90	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+37	11.75	11.69	1.28%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	26.30	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+20	25.10	24.96	4.78%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	41.50	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+19	40.50	40.82	2.47%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+11	11.35	10.99	-1.32%	13.14	NẮM GIỮ
IJC	14.50	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+4	14.55	14.07	-0.34%	17.09	NẮM GIỮ
TIP	24.95	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+3	23.80	23.57	4.83%	18.09	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.